

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2975/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1601/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Bộ Tài chính (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

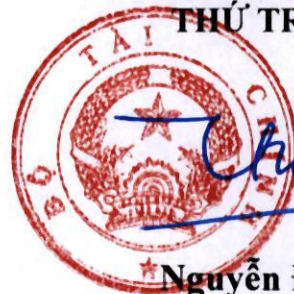
Điều 3. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (Vụ NSNN, Vụ HCSN);
- Kho bạc nhà nước;
- Các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính;
- Cục THPT (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC.

WASW

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Chi

NGUYÊN TẮC VÀ CĂN CỨ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 2975/QĐ-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính)

I. Về một số nguyên tắc chung

1. Đảm bảo theo đúng quy định của:

- Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và cơ chế quản lý tài chính đặc thù đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, gắn với lộ trình tinh giản biên chế của Nhà nước, của Bộ Tài chính (cấp I).
- Cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo các Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, gắn với thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017).
- Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022.
- Quyết định số 2525/QĐ-BTC ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính.

2. Đảm bảo phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024 cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính theo đúng từng lĩnh vực, nhiệm vụ chi được Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó:

2.1. Đối với các đơn vị đang áp dụng cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù thuộc Bộ Tài chính

Phân bổ đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 của Quốc hội về dự toán NSNN năm 2024, điểm d khoản 2 Điều 3 Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán NSNN năm 2024, cụ thể:

- Về dự toán quỹ lương:

+ Dự toán quỹ lương 6 tháng đầu năm 2024: Phân bổ căn cứ cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù được áp dụng của đơn vị, trong đó đảm bảo mức tiền lương và thu nhập tăng thêm hằng tháng tính theo mức lương cơ sở 1,8 triệu

đồng/tháng theo cơ chế đặc thù bảo đảm không vượt quá mức tiền lương và thu nhập tăng thêm được hưởng tháng 12/2023 (không bao gồm phần tiền lương và thu nhập tăng thêm do điều chỉnh hệ số tiền lương ngạch, bậc khi nâng ngạch, nâng bậc năm 2024).

+ Dự toán quỹ lương 6 tháng cuối năm 2024: Phân bổ quỹ lương 01 lần theo quy định chung như đối với cơ quan hành chính bình thường (theo quy định hiện hành đối với 6 tháng đầu năm 2024). Sau khi cấp có thẩm quyền hướng dẫn chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27/NQ-TW và kết quả rà soát báo cáo cấp có thẩm quyền về cơ chế tài chính đặc thù của các đơn vị này, Bộ Tài chính (cấp I) sẽ rà soát, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền về phân bổ tiếp phần kinh phí này theo quy định mới hoặc hủy dự toán theo quy định.

- Về dự toán chi quản lý hành chính theo định mức: Phân bổ căn cứ Định mức phân bổ dự toán chi nguồn NSNN năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính đã ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BTC ngày 29/12/2021 của Bộ Tài chính.

- Đối với dự toán các khoản chi ngoài định mức của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc nhà nước, Ủy ban Chứng khoán nhà nước:

+ Dự toán các khoản chi ngoài định mức 6 tháng đầu năm 2024: Phân bổ dự toán căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cơ chế tài chính đặc thù cho đơn vị¹; Định mức ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BTC ngày 29/12/2021 của Bộ Tài chính; các Quyết định của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc nhà nước, Ủy ban Chứng khoán nhà nước về ban hành nội dung chi đặc thù ngoài định mức².

+ Dự toán các khoản chi ngoài định mức 6 tháng cuối năm 2024:

./ Trừ các nội dung theo quy định đối với các đơn vị hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 117/2013/NĐ-CP được phân bổ trong kinh phí thực hiện tự chủ như hỗ trợ chi thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp, chi xây dựng Luật..., còn lại phân bổ dự toán các khoản chi ngoài định mức trong kinh phí không thực hiện tự chủ.

./ Tạm thời chưa phân bổ dự toán đối với các khoản chi đặc thù ngoài định mức được Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc nhà nước, Ủy ban Chứng khoán nhà nước ban hành theo thẩm quyền được phân cấp tại Quyết định số 2525/QĐ-BTC ngày 29/12/2021 của Bộ Tài chính. Sau khi các đơn vị rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành nội dung chi đặc thù, Bộ Tài chính (cấp I) sẽ phân bổ tiếp trong năm 2024 theo quy định.

- Đối với dự toán các khoản chi nhiệm vụ đặc thù và các nhiệm vụ khác phát sinh không thường xuyên được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt của Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm: Phân bổ dự

¹ Các Quyết định: số 13/2016/QĐ-TTg ngày 15/3/2016 phê duyệt cơ chế tài chính của TCT, TCHQ; số 54/2013/QĐ-TTg ngày 19/9/2013 phê duyệt cơ chế tài chính của KBNN; số 29/2009/QĐ-TTg ngày 20/02/2009 phê duyệt cơ chế tài chính của UBCKNN.

² Các Quyết định: số 1462/QĐ-TCHQ ngày 19/7/2022 của TCHQ, số 919/QĐ-TCT ngày 13/6/2022 của TCT, số 7148/QĐ-KBNN ngày 29/12/2021 của KBNN, số 476/QĐ-UBCK ngày 13/6/2023 của UBCKNN.

toán đảm bảo đáp ứng nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, trên cơ sở nguồn thu và phù hợp với đặc điểm thực tế của đơn vị, cụ thể:

+ Đối với 6 tháng đầu năm 2024: Phân bổ dự toán căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cơ chế tài chính đặc thù cho đơn vị.

+ Đối với 6 tháng cuối năm 2024: Tạm phân bổ các khoản chi nhiệm vụ đặc thù và các nhiệm vụ khác phát sinh không thường xuyên vào nội dung chi khác phục vụ công tác thu phí. Sau khi các đơn vị rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành nội dung chi đặc thù, Bộ Tài chính (cấp I) sẽ phê duyệt điều chỉnh dự toán trong năm 2024 theo quy định.

2.2. Đối với các đơn vị còn lại: Xác định quỹ lương năm 2024 theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng/tháng.

2.3. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp thuộc các Cục, Tổng cục)

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên: Phân bổ dự toán chi NSNN (kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ) năm 2024 giảm 2% so với dự toán chi NSNN (kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ) năm 2023.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Phân bổ dự toán chi NSNN (kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ) năm 2024 giảm 3% so với dự toán chi NSNN (kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ) năm 2023.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Không phân bổ dự toán chi NSNN (kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ).

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập chưa có phương án tự chủ tài chính năm 2024 được cấp thẩm quyền phê duyệt: Thực hiện giao dự toán NSNN hỗ trợ chi hoạt động thường xuyên vào dự toán “kinh phí thường xuyên giao không tự chủ”.

- Đối với kinh phí thường xuyên không giao tự chủ, kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Phân bổ dự toán cho các nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo quy định.

3. Về kế hoạch vốn đầu tư xây dựng (không bao gồm kế hoạch vốn bố trí cho các dự án từ nguồn vốn đầu tư công nguồn NSNN):

Phân bổ cho Kho bạc nhà nước, Học viện Tài chính căn cứ nhu cầu, khả năng cân đối từ nguồn quỹ của các đơn vị và đảm bảo theo nguyên tắc:

- Danh mục dự án dự kiến bố trí vốn năm 2024 thuộc danh mục kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 của từng đơn vị không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Bộ Tài chính đã báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 13596/BTC-KHTC ngày 30/11/2021 trừ đi số vốn đã bố trí trong kế hoạch đầu tư năm 2021, năm 2022 và dự kiến giải ngân năm 2023 của đơn vị.

- Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt tổng mức đầu tư của dự án trừ đi lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023 và không vượt kế hoạch đầu tư

công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã trình cấp có thẩm quyền trừ đi số vốn đã bố trí trong kế hoạch đầu tư năm 2021, năm 2022 và dự kiến giải ngân năm 2023 của dự án; phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2024.

- Phân bổ vốn đầu tư tập trung, không phân tán, dàn trải, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Việc phân bổ vốn đảm bảo thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A không quá 6 năm, nhóm B không quá 4 năm, nhóm C không quá 3 năm.

- Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành và phát huy hiệu quả của các dự án, cụ thể:

+ Phân bổ vốn để thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành đối với các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2023 nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án, nhiệm vụ dự kiến hoàn thành trong năm 2024; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt.

+ Chi giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư cho các dự án đang trình Bộ phê duyệt giao nhiệm vụ và chủ đầu tư đã duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; các dự án khởi công mới có quyết định phê duyệt dự án của cấp có thẩm quyền.

4. Về dự toán chi ứng dụng CNTT:

- Phân bổ cho Kho bạc nhà nước, Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm căn cứ nhu cầu, khả năng cân đối từ nguồn thu, nguồn quỹ của các đơn vị, đảm bảo điều kiện bố trí dự toán theo quy định và đảm bảo bố trí theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Bố trí dứt điểm kinh phí cho các dự án, nhiệm vụ chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2024 theo thời gian thực hiện dự án, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

+ Bố trí kinh phí cho các dự án, nhiệm vụ chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024 (theo tiến độ thực hiện).

+ Bố trí kinh phí cho các dự án, nhiệm vụ mới năm 2024 (đảm bảo đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định).

- Đối với các đơn vị còn lại (trừ Kho bạc nhà nước, Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm): Dự toán chi NSNN năm 2024 Thủ tướng Chính phủ giao không bao gồm dự toán chi ứng dụng CNTT, nên Bộ Tài chính (cấp I) không phân bổ dự toán chi ứng dụng CNTT năm 2024 cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ.

5. Về dự toán chi sửa chữa công trình xây dựng:

Phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị (không bao gồm các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài chính do không được Thủ tướng Chính phủ giao dự toán) để thực hiện sửa chữa công trình xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và có đầy đủ thủ tục theo Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công, trong đó: (1) ưu tiên bố trí dự toán cho các công trình chuyển tiếp trước khi bố trí cho các công trình khởi công mới; (2) đối với các công trình khởi công mới bố trí đủ vốn thực hiện trong năm theo tổng mức hoặc dự toán được duyệt, tránh đầu tư dàn trải.

6. Về dự toán chi đào tạo, bồi dưỡng CBCC:

Phân bổ căn cứ Quyết định phê duyệt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2024 của Bộ Tài chính đối với đơn vị.

7. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với một số nội dung tồn tại, hạn chế trong công tác phân bổ, giao dự toán thu, chi NSNN đã được Kiểm toán nhà nước kết luận, kiến nghị qua công tác kiểm toán từ năm 2023 trở về trước tại Bộ Tài chính (cấp I) và một số đơn vị dự toán thuộc Bộ.

II. Về một số nguyên tắc, nội dung phân bổ cụ thể:

II.1. Về dự toán thu, chi từ các khoản phí, lệ phí thuộc NSNN:

- Phân bổ dự toán thu phí, lệ phí trên cơ sở đề nghị của các đơn vị và dự toán thu, chi NSNN năm 2024 Bộ Tài chính (cấp I) lập, gửi các cơ quan quản lý nhà nước tại Công văn số 9271/BTC-KHTC ngày 30/8/2023.

- Dự toán chi từ nguồn thu phí: Phân bổ căn cứ dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao năm 2024 và trong phạm vi nguồn thu phí được để lại sử dụng của các đơn vị theo quy định.

II.2. Về dự toán chi NSNN (không gồm: chi đầu tư phát triển; chi dự trữ quốc gia)

1. Về chỉ tiêu biên chế căn cứ phân bổ dự toán: Xác định theo số biên chế được cấp thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm phân bổ.

2. Về mức tiền lương cơ sở: Xác định quỹ lương năm 2024 của các đơn vị dự toán thuộc Bộ (không gồm các đơn vị có cơ chế tài chính đặc thù) theo mức lương cơ sở 1,8 triệu đồng/tháng cho cả 12 tháng.

3. Về dự toán chi quản lý hành chính

3.1. Đối với đơn vị có cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù

a) Đối với Kho bạc nhà nước:

Phân bổ, giao dự toán theo đúng dự toán đã được Thủ tướng Chính phủ giao, để chi tiền lương, tiền công, phụ cấp lương và các khoản đóng góp theo Quyết định số 54/2013/QĐ-TTg ngày 19/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối với Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan:

Dự toán chi NSNN năm 2024 Thủ tướng Chính phủ giao cho Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan không bao gồm dự toán chi mua sắm, sửa chữa tài sản, chi ứng dụng CNTT (phần 25% theo cơ chế tài chính được phê duyệt tại Nghị quyết số 1094/NQ-UBTVQH13 ngày 18/12/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội), nên phân bổ toàn bộ số dự toán chi NSNN năm 2024 của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan cho nội dung chi hoạt động thường xuyên.

c) Đối với Ủy ban Chứng khoán nhà nước:

Phân bổ, giao dự toán chi NSNN năm 2024 (nội dung chi quỹ lương), bằng dự toán chi NSNN đã giao năm 2023.

d) Đối với Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại:

Phân bổ, giao dự toán chi NSNN năm 2024 (nội dung chi quỹ lương, chi quản lý hành chính theo định mức) bằng dự toán chi NSNN đã giao năm 2023.

e) Đối với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm:

Không phân bổ dự toán chi NSNN; đơn vị tự cân đối từ nguồn thu phí được để lại để thực hiện theo quy định.

3.2. Đối với Tổng cục Dự trữ nhà nước, Văn phòng Bộ Tài chính, Cục Tin học và Thống kê tài chính, Cục Quản lý Nợ và tài chính đối ngoại, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Cục Quản lý công sản, Cục Quản lý giá, Cục Tài chính doanh nghiệp và các đơn vị sự nghiệp công lập trực tiếp thuộc Bộ (bố trí từ dự toán chi quản lý hành chính năm 2024), cụ thể:

3.2.1. Về dự toán giao tự chủ của các cơ quan hành chính:

Phân bổ trên cơ sở số biên chế đã xác định theo nguyên tắc tại khoản 1 mục II.2 nêu trên.

3.2.2. Về dự toán chi quản lý hành chính theo định mức:

Phân bổ theo định mức quy định tại Quyết định số 2525/QĐ-BTC ngày 29/12/2021 của Bộ Tài chính về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính (cấp I).

3.2.3. Đối với dự toán chi quản lý hành chính ngoài định mức: Phân bổ dự toán theo quy định tại Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2022.

3.2.4. Về dự toán chi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực tiếp thuộc Bộ và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các Cục thuộc Bộ (bố trí từ dự toán chi quản lý hành chính năm 2024): Phân bổ theo quy định tại khoản 2.3 mục I nêu trên.

4. Về dự toán chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề, chi sự nghiệp khoa học và công nghệ

- Đối với kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ: Phân bổ theo quy định tại khoản 2.3 mục I nêu trên.

- Đối với kinh phí nhiệm vụ khoa học công nghệ, kinh phí chi thường xuyên giao không tự chủ: Phân bổ theo quy định tại khoản 2.3 mục I nêu trên và trong phạm vi dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao.

5. Về dự toán chi sự nghiệp kinh tế

- Phân bổ toàn bộ cho Cục Tài chính doanh nghiệp theo số được Thủ tướng Chính phủ giao.

- Phân bổ cho Tổng cục Dự trữ nhà nước căn cứ tình hình thực hiện dự toán năm 2023, trên cơ sở đề nghị của Tổng cục Dự trữ nhà nước đảm bảo tiêu chuẩn, mức chi theo quy định và trong phạm vi dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao.

6. Về dự toán chi bảo đảm xã hội

Phân bổ, giao toàn bộ dự toán chi NSNN năm 2024 cho Tổng cục Dự trữ nhà nước theo số được Thủ tướng Chính phủ giao.

7. Về dự toán chi sự nghiệp văn hóa thông tin

Phân bổ cho Nhà xuất bản Tài chính thực hiện nhiệm vụ Nhà nước đặt hàng xuất bản phẩm năm 2024 theo số được Thủ tướng Chính phủ giao.

8. Về dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

Tạm thời chưa phân bổ cho các đơn vị. Sau khi có văn bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường thông báo chi tiết nội dung thực hiện năm 2024, Bộ Tài chính sẽ phân bổ dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường cho các đơn vị theo quy định.

9. Về dự toán vốn viện trợ (vốn ngoài nước)

Phân bổ, giao dự toán cho Dự án Hợp phần 4 - Chương trình cải cách kinh tế vĩ mô/Tăng trưởng xanh, đảm bảo theo đúng tổng mức dự toán đã được Thủ tướng Chính phủ giao.

III. Về nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 của Bộ Tài chính (cấp I)

Tại điểm c khoản 3 Điều 2 Quyết định số 1601/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định: *Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan trung ương chỉ đạo các cơ quan đơn vị thuộc/trực thuộc tính toán nguồn cải cách tiền lương từ một phần số thu được để lại và nguồn tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo quy định.*

Tại Quyết định giao dự toán năm 2024, Thủ tướng Chính phủ không giao số tiết kiệm 10% chi thường xuyên tăng thêm để tạo nguồn cải cách tiền lương cho Bộ Tài chính (cấp I).

Căn cứ theo quy định nêu trên, qua rà soát, dự toán năm 2024 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) của Bộ Tài chính thấp hơn năm 2023 là 3.364 triệu đồng.

Vì vậy, Bộ Tài chính (cấp I) không phải thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên.

Do đó, Bộ Tài chính (cấp I) không phân bổ số tiết kiệm 10% chi thường xuyên tăng thêm để tạo nguồn cải cách tiền lương.
